

Bản án số: 61/2024/DS-ST
Ngày 16-7-2024
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Cơ

Ông Huỳnh Văn Hiệp

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Mỹ Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 và ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2024/TLST-DS ngày 11-3-2024 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2023/QĐXXST-DS ngày 02-5-2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lý S, sinh năm 1961; địa chỉ nơi cư trú: 96 ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- *Bị đơn:*

+ Ông Huỳnh Thanh Đ, sinh năm 1997; địa chỉ nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

+ Ông Huỳnh Thanh C, sinh năm 1994; địa chỉ nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Bà Lý Thị Kiều M, sinh năm 1990; địa chỉ nơi cư trú: 96 ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14-9-2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông **Lý S** trình bày cho rằng vào ngày 12-7-2020 anh em của **Huỳnh Thanh Đ**, **Huỳnh Thanh C** đến quán nhà con gái của ông tên **Lý Thị Kiều M** chơi và gây sự, ông ra can ngăn thì bị anh em **C**, **Đ** gây thương tích cho ông. Sau đó hòa giải ở **Công an xã T**, **huyện M** thì anh em **C**, **Đ** đồng ý bồi thường cho ông số tiền 5.948.798 đồng chia thành 03 đợt trả cho ông nhưng đến nay vẫn không trả, vì vậy ông khởi kiện đến Tòa án yêu cầu giải quyết buộc **Huỳnh Thanh Đ**, **Huỳnh Thanh C** cùng bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông số tiền 5.918.798 đồng gồm các khoản sau: Tiền thuốc theo toa vé là 218.798 đồng; tiền công lao động của ông 02 ngày là 400.000 đồng (2 ngày x 200.000 đồng/ngày); tiền công lao động của người nuôi bệnh 02 ngày là 360.000 đồng (2 ngày x 180.000 đồng/ngày); tiền ăn 300.000 đồng (2 ngày x 150.000 đồng/ngày); tiền xe đi viện và xuất viện = 200.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần tương ứng với mức lương cơ bản do Nhà nước quy định là 4.470.000 đồng (mức 1.490.000 đồng x 3 tháng). Đối với tiền xe đi viện và xuất viện là 02 chuyến xe ôm (100.000 đồng/chuyến). Tổng số tiền ông liệt kê trên là 5.948.798 đồng nhưng trong đơn khởi kiện của ông chỉ yêu cầu số tiền 5.918.798 đồng, nay ông xác định yêu cầu số tiền theo đơn khởi kiện là 5.918.798 đồng gồm từng khoản như đã liệt kê trên. Ông cũng xác định số tiền 5.918.798 đồng trên là bồi thường cho thiệt hại sức khỏe của cá nhân ông, không liên quan đến con gái ông tên **Lý Thị Kiều M**, sự việc bà **M** yêu cầu anh em **C**, **Đ** bồi thường thiệt hại tài sản số tiền 2.800.000 đồng khi bà **M** có yêu cầu thì sẽ khởi kiện vụ án khác, ngoài ra ông không có yêu cầu hay ý kiến gì khác.

Bị đơn ông **Huỳnh Thanh Đ**, **Huỳnh Thanh C** đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhưng các đương sự trên vắng mặt không lý do và không có ý kiến gửi đến Tòa án.

Người làm chứng bà **Lý Thị Kiều M** trình bày bà có biết việc cha bà là ông **Lý S** nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông **Huỳnh Thanh Đ** và **Huỳnh Thanh C** bồi thường thiệt hại sức khỏe cho cha bà số tiền 5.918.798 đồng do gây thiệt hại sức khỏe cho ông **Lý S** vào ngày 12-7-2020. Nay bà xác định số tiền 5.918.798 đồng trên là bồi thường cho thiệt hại sức khỏe của cá nhân ông **Lý S**, không liên quan đến bà, do sự việc của bà là bồi thường thiệt hại tài sản số tiền 2.800.000 đồng do anh em **C**, **Đ** gây ra cùng ngày 12-7-2020, khi bà có yêu cầu sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện; các bị đơn vắng mặt không có lý do; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên

tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã chấp hành các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự, các bị đơn vắng mặt không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông C phải bồi thường cho nguyên đơn các chi phí do thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền 5.948.798 đồng như ông C đã tự thừa nhận tại Công an xã T ngày 24-03-2023; tuyên án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lý S là tranh chấp dân sự về “bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự; các bị đơn ông C, ông Đ cư t tại ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên thụ lý, xét xử sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên tòa, ông C, ông Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, người làm chứng bà M vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các bị đơn và người làm chứng trên.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Lý S khẳng định chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc cá nhân bị đơn ông C và cá nhân bị đơn ông Đ cùng bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông tổng số tiền 5.918.798 đồng do xô xát xảy ra ngày 12-7-2020 tại ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, ngoài ra không yêu cầu cơ quan chức năng nào khác giải quyết. Người làm chứng bà Lý Thị Kiều M trình bày số tiền 5.918.798 đồng ông Lý S yêu cầu là bồi thường cho thiệt hại sức khỏe của cá nhân ông Lý S, không liên quan đến bà Lý Thị Kiều M. Xét thấy, việc tự quyết định, định đoạt các nội dung như trên là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lý S đối với ông C, ông Đ phải bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm các khoản với tổng số tiền 5.918.798 đồng do xô xát xảy ra ngày 12-7-2020 tại ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nhận thấy, sau khi sự việc xảy ra thì ông Lý S có đến Bệnh viện đa khoa tỉnh S để điều trị đến ngày 14-02-2020 thì được xuất viện (bút lục số 24, 32). Tại biên bản làm việc ngày 24-3-2023 tại Công an xã T, thì ông Huỳnh Thanh C đồng ý bồi thường thiệt hại do xô xát xảy ra với ông Lý S vào ngày 12-7-2020 tổng số tiền 5.948.798 đồng và xin trả dần thành 03 lần là ngày 24-4-2023 số tiền 2.000.000 đồng, ngày 24-5-2023 số tiền 2.000.000 đồng, ngày 24-6-2023 số tiền còn lại. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông C có đủ năng lực trách nhiệm bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 586 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, ông Lý S khởi kiện yêu cầu ông C bồi

thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Đối với việc ông Lý S yêu cầu ông Đ có trách nhiệm cùng ông C bồi thường thiệt hại cho ông. Xét thấy, ông Lý S khởi kiện yêu cầu ông Đ cùng có nghĩa vụ nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh ông Đ có hành vi gây thương tích như trên cho ông Lý S, do đó, ông Lý S yêu cầu ông Đ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông là không có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Xét yêu cầu của ông Lý S đối với ông Huỳnh Thanh C tổng số tiền 5.918.798 đồng, trong đó tiền điều trị theo toa vé của bác sĩ là 218.798 đồng. Nhận thấy, sau khi sự việc xô xát với ông C xảy ra, vào lúc 19 giờ 07 phút ngày 12-7-2020 ông L Sinh đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh S điều trị nội trú với chuẩn đoán vết thương đầu, trào ngược dạ dày thực quản/bị đánh. Qua kiểm tra các hóa đơn điều trị do ông Lý S cung cấp (bút lục 26-30) thể hiện chi phí theo toa tổng cộng là 91.010 + 27.788 + 100.000 đồng là chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích của ông Lý S, nên có cơ sở chấp nhận chi phí này theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Đối với yêu cầu tiền thuê xe đi điều trị thương tích tổng cộng là 200.000 đồng, tại phiên tòa ông Lý S xác định ông chỉ thuê xe gắn máy (xe ôm) và yêu cầu chi phí 100.000 đồng/chuyến gồm 01 chuyến đi và 01 chuyến về. Xét thấy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 thì các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sẽ được bồi thường. Mặc dù ông Lý S không cung cấp được toa vé chứng minh yêu cầu về chi phí này, tuy nhiên đây là chi phí thực tế phát sinh do ông Lý S phải thuê xe gắn máy (xe ôm) đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh S điều trị thương tích và thuê xe đưa về nhà là đúng với hóa đơn điều trị do ông Lý S cung cấp và phù hợp thực tế giá thuê xe gắn máy (xe ôm) ở địa phương nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với yêu cầu tiền ăn 300.000 đồng là thiệt hại thực tế. Mặc dù ông Lý S không cung cấp được toa vé chứng minh yêu cầu về chi phí này, tuy nhiên đây là chi phí thực tế phát sinh và tại biên bản làm việc ngày 24-3-2023 tại Công an xã T thì ông Huỳnh Thanh C đồng ý bồi thường cho ông Lý S tổng số tiền 5.948.798 đồng bao gồm chi phí tiền ăn 300.000 đồng, nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận về chi phí này.

[8] Đối với yêu cầu tiền công lao động của ông Lý S là 400.000 đồng (02 ngày x 200.000 đồng/ngày). Xét thấy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự thì thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm bao gồm “*thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại*”. Ông Lý S trình bày ông làm thuê nhưng không

cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh mức tiền công của ông và thiệt hại thực tế số tiền này. Căn cứ Giấy ra viện của Trung tâm y tế huyện M thể hiện ông Lý S nằm viện điều trị thương tích từ ngày 12-7-2020 đến ngày 14-7-2020. Vì vậy, xác định thu nhập thực tế bị mất của ông Lý S là 02 ngày x 200.000 đồng/ngày với số tiền 400.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về yêu cầu tiền mất thu nhập lao động của người chăm sóc là 360.000 đồng (02 ngày nuôi bệnh x 180.000 đồng/ngày). Nhận thấy, nguyên đơn yêu cầu nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh mức tiền công của người chăm và thiệt hại thực tế số tiền này. Tuy nhiên, như đã phân tích ở đoạn [8] thì thực tế ông Lý S nằm viện điều trị thương tích từ ngày 12-7-2020 đến ngày 14-7-2020 phải có người chăm sóc. Vì vậy, xác định thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc là 02 ngày x 180.000 đồng/ngày với số tiền 360.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về yêu cầu tiền tổn thất tinh thần 4.470.000.000 đồng. Xét thấy, do các bên xô xát và ông C đã có hành vi gây thương tích cho ông Lý S nên ông C phải có trách nhiệm bồi thường cho một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Tại biên bản làm việc ngày 24-3-2023 tại Công an xã T thì ông Huỳnh Thanh C đồng ý bồi thường cho ông Lý S tổng số tiền 5.948.798 đồng trong đó có chi phí tổn thất tinh thần số tiền 4.470.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Lý S xác định giữ nguyên yêu cầu về chi phí này số tiền 4.470.000 đồng như tại đơn khởi kiện đã nộp cho Tòa án, không yêu cầu theo mức tiền lương hiện hành; ông C không có văn bản ý kiến phản hồi về vấn đề này gửi đến Tòa án. Vì vậy, căn cứ Điều 91, khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc ông C phải bồi thường yêu cầu tiền tổn thất tinh thần số tiền 4.470.000.000 đồng cho nguyên đơn.

[11] Xét về lỗi của các bên, thấy rằng các bên cùng xô xát gây mất trật tự công cộng địa phương, tuy nhiên, ông C là người có lỗi vì đã có hành vi gây thương tích cho ông Lý S nên ông C phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình. Tại biên bản làm việc tại Công an xã T ông C cũng đã tự nguyện bồi thường cho ông Lý S tổng số tiền 5.948.798 đồng. Tại phiên tòa, ông Lý S yêu cầu tổng số tiền 5.918.798 đồng là có lợi cho bị đơn. Do đó, ông C có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lý S toàn bộ chi phí do sức khỏe bị xâm phạm là 5.918.798 đồng đồng như đã phân tích ở trên.

[12] Từ những phân tích như đã nêu trên, có cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lý S; xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[13] Ông **Lý S** khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được chấp nhận một phần nên ông **C** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần được Tòa án chấp nhận, ông **Lý S** được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 229, Điều 266, Điều 273, Điều 280, Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông **Lý S**, buộc ông **Huỳnh Thanh C** có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông **Lý S** tổng số tiền 5.918.798 đồng (bằng chữ: Năm triệu, chín trăm mười tám nghìn, bảy trăm chín mươi tám đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông **Lý S** về việc buộc ông **Huỳnh Thanh Đ** có trách nhiệm bồi thường về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 5.918.798 đồng.

3. Về án phí:

- Ông **Huỳnh Thanh C** phải chịu 300.000 đồng.
- Ông **Lý S** được miễn nộp.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo

quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Xuyên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Nhân